

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG

TRƯỜNG MẦM NON AN HÙNG

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NTS2

Chủ đề: Gia đình - 20/11

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 04/11/2024 đến 29/11/2024)

Giáo viên: Lưu Thị Tính

Nguyễn Thị Hương

NĂM HỌC: 2024-2025

UBND HUYỆN AN DƯƠNG
TRƯỜNG MẦM NON AN HÙNG

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.		.	.	.
A. Phát triển vận động			.	.		.	.	.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.		.	.	.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 3: Tập cùng tập với cờ + Động tác 1: Hít thở + Động tác 2: Cầm cờ giơ lên cao + Động tác 3: Cầm đưa cờ sang trái - phải + Động tác 4: Cầm cờ đứng lên ngồi xuống	Lớp học	Lớp	TDS	TDS	
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động				.		.	.	.
* Tập đi, chạy			.	.		.	.	.
16	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy theo hướng thẳng	Chạy theo hướng thẳng	CTCCĐ: Chạy theo hướng thẳng	Sân trường, lớp học	Lớp	CTCCĐ		
19	Chạy không cúi đầu, chạy thẳng hướng tới đích đã được quy định cách nơi trẻ đứng khoảng 5-7m	Chạy theo đường thẳng	TC: Chạy theo đường thẳng	Sân trường	Lớp		HĐNT	
* Tập nhún, bật			.	.		.	.	.
25	Rèn luyện phát triển cơ chân cho trẻ thông qua thực hiện vận động bật tiến lên phía trước	Nhún bật về phía trước	CTCCĐ: Nhún bật về phía trước	Sân trường, lớp học	Lớp	CTCCĐ	HĐNT	
* Tập bò, trườn, trèo			.	.		.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
35	Phát triển khả năng phối hợp khéo léo trong vận động trong đường ngoằn ngoèo,. Biết bò vòng theo chỗ gấp khúc của đường và không bò chệch ra ngoài (đường rộng 50cm, có 3 điểm zíc zắc, khoảng cách giữa các điểm là 2,5-3m)	Bò theo đường ngoằn ngoèo	CTCCĐ: Bò theo đường ngoằn ngoèo	Lớp học	Lớp		CTCCĐ	
* Tập tung, ném, bắt			.	.	.	.	.	.
* Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện các bài tập tổng hợp			.	.	.	.	.	.
* Trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.
49	<i>Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn.</i>	<i>Trò chơi vận động, trò chơi dân gian</i>	TC: Đuổi bắt	Sân trường	Lớp	HĐNT		
			TC:Thăm nhà bà	Sân trường	Lớp	HĐNT		
			TC: Tập tầm vông	Sân trường	Lớp		HĐNT	
50	<i>Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bất chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút</i>	<i>Phút thể dục (Tổ chức sau những giờ học ít vận động)</i>	TC: Tạo dáng	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.		.	.	.
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	Dạy trẻ tập chơi phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: rót, khuấy, đảo bột cho búp bê.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
53	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Bé chơi với đất nặn lăn dài (TC: Nặn đôi đũa)	Lớp học	Lớp		CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
55	Có thao tác đóng cọc bàn gỗ thành thạo	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
56	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC: Bỏ vào lấy ra	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
57	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	TC: Bé khâu vòng tặng bà, tặng mẹ	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
58	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	Thực hành : Bé mặc, cởi quần áo.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
59	Bước đầu biết chắp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chắp ghép hình	TC: So hình đồ dùng trong gia đình TC: Ghép tranh đồ dùng trong gia đình	Lớp học	Lớp		CTBS	
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	Xếp nhà cao tầng. Xếp công Xếp đường đi	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	TC: Đôi tay khéo léo	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
62	Biết lật mở từng trang sách	Lật mở trang sách	Cho trẻ làm quen với sách, truyện	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				.	.	.	.	.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.	.	.	.	.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Dạy trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
67	Biết mời trước khi ăn, biết cảm ơn, biết thể hiện nhu cầu (xin nước, xin cơm, canh...) một cách lễ phép	Tập mời trước khi ăn, xin nước, xin cơm, canh... cảm ơn	Dạy trẻ mời trước khi ăn, biết cảm ơn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Cho trẻ ăn chín, uống sôi, tập cho trẻ rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,..	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ có thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Thực hành: Cho trẻ vứt rác, nhặt lá bỏ đúng nơi qui định	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.		.	.	.
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết gọi cô khi quần áo bị ướt, bẩn,...	Tự xúc cơm, uống nước	TC: Xúc ăn cho em bé	Lớp học	Lớp	CTBS		
72	Hình thành cho trẻ tính tự lập trong ăn uống: tự đi đến bàn ăn, tự xúc cơm ăn, ăn xong xếp bát thìa đúng nơi quy định theo hướng dẫn của cô	Tập cho trẻ tính tự lập trong ăn uống	Rèn cho trẻ tính tự lập trong ăn uống: tự đi vào bàn ngồi, tự xúc cơm ăn, ăn xong xếp bát thìa đúng nơi qui định	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Hướng dẫn trẻ cách lấy và ngồi bô đúng cách, hợp vệ sinh	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	TC: Đôi tay xinh TC: Những chú mèo rửa mặt	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
77	Chấp nhận đội mũ, nón, che ô khi đi nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, đi giày, dép để giữ chân luôn sạch, không làm đau chân	Tập đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc đội mũ khi đi nắng, mặc quần áo ấm khi trời lạnh đi giày dép,..	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC	
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	TC: Bé cầm thìa xúc ăn gọn gàng	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	TC: Đồ dùng của bé ở đâu?	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
82	Biết giữ gìn đồ chơi sạch sẽ, cất đồ chơi gọn gàng, vứt rác đúng nơi quy định, không khạc nhổ bừa bãi ra lớp	Ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học	TC: Bé bỏ rác vào thùng TC: Đồ dùng bé yêu	Sân trường, lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.	.	.	.	.
86	Trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng	Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn	Dạy trẻ ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
87	Biết không đi theo người lạ mặt, chỉ ra khỏi lớp khi có bố mẹ, người thân đến đón	Không đi theo người lạ	Trò chuyện về một số người thân của trẻ, nhắc nhở trẻ không được đi theo người lạ mặt	Lớp học	Lớp	ĐTT		
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng				.	.	.	.	.
88	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Hướng dẫn làm món cháo trai rau ngọt	Hướng dẫn làm món cháo trai rau ngọt	Lớp học	Lớp			
		Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho trẻ bị bông	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho trẻ bị bông	Lớp học	Lớp			
		Xử lý khi trẻ bị bông nước sôi tại nhà	Xử lý khi trẻ bị bông nước sôi tại nhà	Lớp học	Lớp			
		Hướng dẫn xử trí trẻ bị ngã	Hướng dẫn xử trí trẻ bị ngã	Lớp học	Lớp			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.		.	.	.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.		.	.	.
1	Có khả năng tìm đồ vật mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nói phát ra âm thanh và tìm đồ vật vừa mới cất giấu	CTCCĐ: Nghe âm thanh tìm đồ vật.	Lớp học	Lớp		CTCCĐ	
2	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của các đồ vật (tiếng sấm, ô tô, xe máy,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước âm thanh của một số đồ vật quen thuộc	TC: Bắt chước âm thanh của điện thoại, động hồ,... Trò chơi "Cái gì kêu thế"	Lớp học	Lớp		CTBC	
4	Có khả năng sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	Sờ nắn, nhìn, ngửi đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	TC: Đố bé cái gì đây? TC: Nghe âm thanh đoán tên đồ vật	Lớp học	Lớp		CTBC	
5	Có khả năng ngửi và phân biệt được hương thơm của một số loại hoa, quả, món ăn..	Ngửi phân biệt được hương thơm của một số loại hoa, quả, món ăn..	Nhìn, ngửi, nếm...nói tên đặc điểm nổi bật của món ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
2. Nhận biết:				.		.	.	.
* Một số bộ phận cơ thể con người				.		.	.	.
* Một số đồ dùng, đồ chơi				.		.	.	.
11	Thích tìm hiểu về các đồ vật xung quanh: luôn thích được chơi, cầm nắm, kéo, đẩy, ngắm nghía...các đồ chơi ở xung quanh	Tìm hiểu về các đồ vật, đồ chơi xung quanh	+ Nói được tên và 1-2 đặc điểm nổi bật của đồ chơi. TC: Xe đùn xe đẩy	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
			CTCCĐ: Nhận biết đồ dùng: Cái bát, thìa , ca	Lớp học	Lớp		CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
12	Nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật (về màu sắc, kích thước, hình dạng), công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	-Trò chuyện về tên, đặc điểm nổi bật , công dụng của đồ dùng trong gia đình +TC: Bé chọn cho đúng, so ghép đồ dùng, tìm bộ phận còn thiếu, xem tranh ảnh, gọi tên đồ dùng trong gia đình.	Lớp học	Lớp		CTBS	
* Một số PTGT quen thuộc				.	.	.	.	.
* Một số con vật, hoa quả quen thuộc				.	.	.	.	.
* Thời tiết, mùa				.	.	.	.	.
* Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian				.	.	.	.	.
29	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	CTCCĐ: Nhận biết màu xanh- đỏ	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		
30	Chỉ hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	Kích thước to/nhỏ	TC: Bé chọn đúng đồ dùng to- nhỏ	Lớp học	Lớp		CTBS	
* Bản thân, người gần gũi				.	.	.	.	.
36	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Trò chuyện về tên gọi và công việc của nhữ	Lớp học	Lớp	ĐTT		
			CTCCĐ: Nhận biết bố, mẹ của bé. + Trò chơi: Nhận biết những người thân	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		
40	Có khả năng bắt chước một số hành động đơn giản của những người thân gần gũi	Bắt chước một số hành động đơn giản của những người thân gần gũi	TC: "Tạo dáng người thân trong gia đình"	Lớp học	Lớp	KH CTCCĐ		
41	Nói được tên một số ngày hội, ngày lễ của nhà trường	Tên một số ngày hội, ngày lễ của nhà trường	Tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Lớp học	Lớp		ĐTT	
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
A. Nghe hiểu lời nói			.	.	.	.	.	.
2	Trả lời được các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?".	Nghe các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?".	- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Ai đây? Làm gì? Ở đâu? Như thế nào? -trả lời các câu hỏi của cô trong các hoạt động -TC: Đố vui về đồ dùng trong gia đình	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC	
3	Có khả năng nghe, hiểu các câu nói đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Nghe, hiểu các câu nói trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Bê ghê vào bàn và mặc yếm. Trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt Lấy gối về chỗ nằm	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	
4	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	CTCCĐ: Thơ " Yêu mẹ" Nghe bài thơ: - Thăm nhà bà - Giúp mẹ Nghe đồng dao, ca dao: - Gánh gánh gồng gồng Nghe bài hát: - Cả nhà thương nhau	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
5	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	CTCCĐ: Truyện " Thỏ con không vâng lời" CTCCĐ: Truyện " Cháu chào ông ạ"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.			.	.	.	.	.	.
			TC: luyện phát âm	Lớp học	Lớp	CTBC		
8	Đọc và làm một số động tác mô phỏng vận động các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc được các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	CTCCĐ: Thơ các bạn của bé	Lớp học	Lớp		CTCCĐ	
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.			.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
10	Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	- Dạy trẻ chào hỏi bằng câu có 5 - 7 từ khi đến lớp và về nhà.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
11	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào", " Để làm gì?", " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào", " Để làm gì?", " Tại sao?".	TC: Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Lớp học	Lớp		CTBC	
12	Có khả năng nghe hiểu câu hỏi của cô và biết trả lời đúng ý câu hỏi	Nghe hiểu câu hỏi của cô và trả lời đúng ý câu hỏi	- Tạo cơ hội cho trẻ quan sát, trò chuyện, đàm thoại về người thân, đồ dùng trong gia đình	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
13	Sử dụng 101 nơi với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện - Bày tỏ nhu cầu của bản thân - Hỏi về các vấn đề quan tâm như "Con	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Dạy trẻ chào hỏi bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng khi đến lớp và về nhà - Dạy trẻ cách hỏi về vấn đề cần quan tâm	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
14	Biết nói rõ lời, nói to, đủ nghe, lễ phép.	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Trò chuyện và dạy trẻ nói to, đủ nghe, nói các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn: ạ, dạ, vâng ạ,	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	
D. Làm quen với sách				.	.	.	.	.
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.	.	.	.	.
A. Phát triển tình cảm				.	.	.	.	.
1. Thể hiện ý thức về bản thân				.	.	.	.	.
2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc.				.	.	.	.	.
B. Phát triển kỹ năng xã hội				.	.	.	.	.
1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi.				.	.	.	.	.
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản				.	.	.	.	.
12	Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", "vâng ạ";	CTCCĐ: Dạy trẻ cách chào hỏi, lễ phép -Thực hành: Bé chào người lớn	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	ĐTT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)	
						Nhánh 1	Nhánh 2		
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình		
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.			.	.	.	.	.	.	
1. Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc.				.	.	.	.	.	
16	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề gia đình: - Mẹ yêu không nào. - Cả nhà thương nhau. - Ru em. - Kéo cưa lừa xẻ. - Gia đình nhỏ hạnh phúc to. - Bàn tay mẹ. - Nhà của tôi.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT		
17	Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát		Tập hát theo nhạc	CTCCĐ: KNCH bài" Mẹ yêu không nào"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		
				CTCCĐ: KNCH bài" Lời chào buổi sáng"				CTCCĐ	
18	Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát, bản nhạc	Tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: KNVD bài "Mẹ yêu không nào"				CTCCĐ		
19	Rèn luyện phát triển tai nghe cho trẻ về âm thanh, nhịp điệu, tiết tấu âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCÂN: Ô cửa bí mật	Lớp học	Lớp	KH CTCCĐ			
			TCÂN: Lắng nghe âm thanh tìm đồ vật	Lớp học	Lớp		KH CTCCĐ		
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				.	.	.	.	.	
20	Trẻ biết chọn màu, di màu trong hình và tô kín hình không chồm ra ngoài hình vẽ	Tô màu đồ chơi	CTCCĐ : Tô khăn tặng mẹ			CTCCĐ			
21	Có khả năng vẽ các nét cong, nét xoay tròn để tạo ra các sản phẩm đơn giản.	Vẽ các đường nét khác nhau	CTCCĐ: Vẽ cuộn len màu	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
22	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán hình để tạo thành cái áo.		Tập dán	CTCCĐ: Dán áo tặng bà	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình	
24	Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo ra ngôi nhà, bàn ghế, giường.	Tập xếp hình	HĐ EDP: xếp ngôi nhà cao tầng	Lớp học	Lớp		CTCCĐ	
			Xếp ngôi nhà của bé, xếp bàn ghế, giường	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		Tổng số:			37	43	
	Trong đó: Lĩnh vực phát triển thể chất					14	16	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức					6	9	
	Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ					10	10	
	Lĩnh vực phát triển TC-KNXH - Thẩm mỹ					7	8	
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt		- Đón trả trẻ			10	10	
			- Thể dục sáng			1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			12	15	
			- Hoạt động ngoài trời			2	3	
			- Vệ sinh - ăn ngủ			12	12	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			3	5	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	
			- Lễ hội			0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			2	1	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	9	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - 20/11"		Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)	
						Nhánh 1	Nhánh 2		
						Bé và những người thân	Đồ dùng trong gia đình		
			Chia cụ thể hoạt động chơi tập có chủ định			+ Giờ thể chất	2	1	
						+ Giờ nhận thức	2	2	
						+ Giờ ngôn ngữ	2	2	
						+ Giờ TCKNXH-TM	4	4	

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:41 19/02/2025
bởi Lưu Thị Tính (ad_mnah_tinh1t) – Mầm non An Hưng

II. PHÂN BỐ CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Nhánh	Tên chủ đề nhánh	Số tuần	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	Bé và những người thân trong gia đình	2	Từ 04/11/2024 đến 15/11/2024	Nguyễn Thị Hương	
2	Đồ dùng trong gia đình	2	Từ 18/11/2024 đến 29/11/2024	Lưu Thị Tính	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1: Bé và những người thân trong gia đình	Nhánh 2: Đồ dùng trong gia đình
1. Giáo viên	- Công tác tuyên truyền: + Tên chủ đề đang thực hiện, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong chủ đề “ Gia đình”: Ở chủ đề này trẻ được tìm hiểu về tên tuổi của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình. Trẻ nhận biết được tình cảm của bố mẹ, anh chị em ruột, biết yêu mến bố mẹ, anh chị em. Nhận biết màu xanh. + Kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “Bé và những người thân trong GD ” + Tạo mã QR bài thơ: “ Yêu mẹ”; Câu chuyện “Thỏ con không vâng lời”; Bài hát “ Mẹ yêu không nào” + Phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề - Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề	- Công tác tuyên truyền: + Ở chủ đề này trẻ được tìm hiểu về tên gọi, chất liệu, cách sử dụng một số đồ dùng trong gia đình. Trẻ nhận biết cái bát, cái thìa và những đồ dùng trong gia đình. + Bổ sung kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “ Đồ dùng trong gia đình ” + Tạo mã QR bổ sung bài thơ “ Các bạn của bé ”; bài hát “ Lời chào buổi sáng”; Câu chuyện “ Cháu chào ông ạ”. + Phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề - Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề - Góc tranh chuyện: Tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, làm album về đồ dùng trong gia đình. Bổ sung một số NHL: hồ dán, giấy màu, vải vụn,

	- Góc tranh chuyện: Tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, làm album về bé và những người thân trong gia đình. Bổ sung một số NHL: hồ dán,giấy màu, vải vụn, xốp vụn ,thìa nhựa, vỏ sữa chua,... - Góc xây dựng : Bổ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức xếp nhà, xếp công, xếp đường đi. - Góc hoạt động với đồ vật: Bổ sung quân chơi, tranh ảnh về bé và những người thân trong gia đình. - Chuẩn bị tranh thơ “Yêu mẹ ”; tranh truyện “ Thỏ con không vâng lời”, Nhạc bài hát “ Mẹ yêu không nào”.	- xốp vụn ,thìa nhựa, vỏ sữa chua,... - Góc xây dựng : Bổ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức xếp nhà, xếp công, xếp đường đi. - Góc hoạt động với đồ vật: Bổ sung quân chơi, tranh ảnh về đồ dùng trong gia đình. - Chuẩn bị tranh thơ “ Các bạn của bé ”; tranh truyện “ Cháu chào ông ạ”, Nhạc bài hát “ Lời chào buổi sáng”.
2. Nhà trường	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thảo luận thống nhất thực hiện chủ đề “ Gia đình - 20/11” - Mua trang thiết bị đồ dùng cá nhân đầy đủ cho trẻ - Nhà trường mua sắm nguyên học liệu; một số tài liệu, sách về chủ đề, tạo điều kiện thực hiện chủ đề.	
3, Phụ huynh	- Trò chuyện với trẻ về các thành viên trong gia đình, tên gọi công việc của mỗi người, tình cảm của mọi người trong gia đình - Cùng trẻ sưu tầm tranh ảnh liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: rom rạ, vỏ hộp thuốc, len vụn, thìa nhựa,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.	- Trò chuyện cùng trẻ về các đồ dùng trong gia đình: tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng - Sưu tầm cùng trẻ tranh ảnh, đồ chơi liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: vỏ sữa chua, len, vải vụn, thìa nhựa,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Đón trẻ	- Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp - Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi với phụ huynh về nề nếp thói quen của trẻ ở nhà, những biểu hiện cần chú ý. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ, phối kết hợp với giáo viên để chăm sóc giáo dục trẻ, đưa trẻ vào nề nếp. - Trò chuyện với trẻ: + Rèn cho trẻ thói quen sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn khi đến lớp và về nhà, giao tiếp với người xung quanh và biết thể hiện nhu cầu, mong muốn, hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản. * <i>Rèn cho trẻ nói đủ câu “Cháu chào cô”, “Cháu xin cô”, “Con chào....”</i> + Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong và giữ gìn vệ sinh lớp học. * <i>Rèn cho trẻ thói quen gọn gàng, ngăn nắp sau khi chơi</i> + Nghe hiểu câu hỏi của cô và trả lời đúng ý câu hỏi. + Trò chuyện về tên gọi, giới tính, đặc điểm, công việc của bé và những người thân gần gũi, nhắc nhở trẻ không được đi theo người lạ mặt. * <i>Cô cho trẻ tập nhắc lại tên và công việc của những người thân trong gia đình bé.</i> + Trò chuyện về các đồ dùng trong gia đình: tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng. * <i>Cô cho trẻ tập nhắc lại tên gọi và cách sử dụng của những đồ dùng bé hay dùng.</i> + Trò chuyện với trẻ về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát về chủ đề: + “ Mẹ yêu không nào”; “ Lời chào buổi sáng”; Cả nhà thương nhau, Ru em, Gia đình nhỏ hạnh phúc to, Bàn tay mẹ,....					* <i>Trẻ chậm về ngôn ngữ: Linh, Minh, Khôi</i>

		- Cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề + Thơ: “Yêu mẹ”, “ Các bạn của bé”, “ Thăm nhà bà”,.... + Đồng dao, ca dao: Nu na nu nống; Chi chi chành chành - Cho trẻ xem tranh ảnh, nghe kể chuyện, nghe đọc truyện về chủ đề: + “ Thỏ con không vâng lời”; “ Cháu chào ông ạ”,... - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích của trẻ, chơi trò chơi : Chu chi chu chít, nu na nu nống, chi chi chành chành,....					
	Thể dục sáng	- Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót... - Trọng động : Tập cùng với cò (Nhánh 1, Nhánh 2 tập kết hợp với nhạc bài 1) Bài tập 1: + Động tác 1: Hít thở + Động tác 2: Cầm cò giơ lên cao + Động tác 3: Cầm đưa cò sang trái - phải + Động tác 4: Cầm cò đứng lên ngồi xuống - TCVD: Tạo dáng người thân trong gia đình - Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.					
Chơi - tập có chủ	Nhánh 1	(04/11/2024) PT thể chất VĐCB: Nhún bật về phía trước	(05/11/2026) PT nhận thức Nhận biết bố , mẹ của bé	(06/11/2024) PTTCKNXH Tô khăn tặng mẹ	(07/11/2024) PT ngôn ngữ Truyện “ Thỏ con không vâng lời”	(08/11/2024) PTTCXH-TM CH bài " Mẹ yêu không nào"	

định		(11/11/2024) PT nhận thức Nhận biết màu xanh - đỏ	(12/11/2024) PT thể chất VĐCB: Chạy theo hướng thẳng	(13/11/2024) PTTCXH-TM: Dán áo tặng bà	(14/11/2024) PT ngôn ngữ: Thơ “ Yêu mẹ”	(15/11/2024) PTTCXH-TM Dạy trẻ chào hỏi lễ phép	
	Nhánh 2	(18/11/2024) PTTCXH-TM Vẽ cuộn len	(19/11/2024) PT nhận thức Nhận biết cái bát ,cái thìa	(20/11/2024) Nghỉ lễ	(21/11/2024) PT ngôn ngữ Truyện “ Cháu chào ông ạ”	(22/11/2024) PTTCXH-TM VĐ bài “ Mẹ yêu không nào”	
		(25/11/2024) PT thể chất VĐCB: Bò theo đường ngoằn ngoèo	(26/11/2024) PT nhận thức Nghe âm thanh tìm đồ vật	(27/11/2024) PTTCXH-TM Xếp ngôi nhà cao tầng(Steam)	(28/11/2024) PT ngôn ngữ Thơ: “ Các bạn của bé”	(29/11/2024) PTTCXH-TM CH bài “ Lời chào buổi sáng”	
Chơi - tập ngoài trời	Nhánh 1	(04/11/2024) - Dạo chơi, quan sát: Cây khế - TCVD: Đi theo hiệu lệnh. - Chơi tự do:	(05/11/2024) - Dạo chơi, quan sát:Cây hoa cúc -TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do:	(06/11/2024) - Dạo chơi, quan sát: Xích đu - TCVD: Oẳn tù tì - Chơi tự do:	(07/11/2024) - Dạo chơi, quan sát: cây mít - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do:	(08/11/2024) - Dạo chơi, quan sát: Cây trúc - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do:	

	Chơi với bóng	Chơi nhảy bao bố	Đập chim	Câu cá	Bắt đuôi	
	(11/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Bể cá - TCVĐ: lộn cầu vòng - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing	(12/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết - TCVĐ: Nhảy lò cò - Chơi tự do: Chơi đập chuột	(13/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Vẽ phần nhật lá	(14/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: cây nhãn - TCVĐ: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Chơi cầu trượt	(15/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Xích đu - TCVĐ: Ợi thay đổi tốc độ theo hiỜu lỜnh. - Chơi tự do: chơi kéo cưa tay	
Nhánh 2	(18/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: C©y xoài - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: đánh bóng	(19/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết mùa thu - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi ném bóng vào ô	(20/11/2024) Nghỉ lễ	(21/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: cây hoa cúc - TCVĐ: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Câu cá	(22/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Vườn rau - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: chơi đập bóng	

		(25/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết mùa thu. - TCVD: Đuổi bắt bóng. - Chơi tự do: Đi cầu, ném bóng	(26/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây mít - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Chơi cầu lông	(27/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Xích đu - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Đi cà kheo	(28/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây hoa cúc - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: bò chui qua ống dài	(29/11/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây khế. - TCVD: Đi theo hiỐu lỜnh. - Chơi tự do: Bóng nhún	
Vệ sinh ăn ngủ	*Vệ sinh: - Cho trẻ làm quen với cách rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô - Rèn cho trẻ kĩ năng chờ đến lượt khi xếp hàng rửa tay, rửa mặt. - Hướng dẫn trẻ nhận biết khăn mặt của mình theo kí hiệu riêng - Trò chơi “ Bé chọn đúng đồ dùng theo kí hiệu” - Tập cho trẻ đi bô vào thời điểm phù hợp theo nhu cầu của trẻ, dạy trẻ "gọi" nói với cô khi có nhu cầu đi đại tiện, tiểu tiện - Dạy trẻ cách mặc, cởi quần áo khi bị bẩn ướt * Ăn trưa: - Tập luyện cho trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm, tự lấy nước uống, ...biết cảm ơn. - Tập cho trẻ nhìn, ngửi, nếm và nói được một số đặc điểm các loại thức ăn và hoa quả khác nhau. - Tập luyện cho trẻ tự đi bê ghế đến bàn ăn, đeo yếm, tự xúc cơm ăn, nhắc trẻ không làm rơi vãi thức ăn, không ăn thức ăn rơi vãi, ăn xong xếp thìa đúng nơi quy						,

		định; tập cho trẻ uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Dạy trẻ cách cầm thìa xúc cơm, cầm ca uống nước và ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn. - Rèn cho trẻ thói quen giữ an toàn trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng. * Giờ ngủ: - Trước giờ ngủ: + Cô chuẩn bị giặt giường, chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi vào chỗ ngủ, cho trẻ lấy gối nằm vào chỗ ngủ. + Cô mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: + Rèn cho trẻ thói quen ngủ một giấc buổi trưa. + Cô cho trẻ nằm đúng tư thế, ngay ngắn, đúng khoảng cách + Cô chú ý trẻ khó ngủ và trẻ có nhu cầu đi vệ sinh + Nhắc nhở trẻ không nói chuyện, lô đùa trong giờ ngủ - Sau giờ ngủ: + Cô cùng trẻ vận động nhẹ nhàng: Vươn vai, lắc người + Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy + Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ, khuyến khích trẻ thu dọn cùng cô					
Chơi - tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1	(04/11/2024) - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động không an toàn	(05/11/2024) - Làm album chủ đề - TC: Làm theo cô	(06/11/2024) - Làm quen truyện: Thỏ con không vâng lời - TC: tai ai tinh	(07/11/2024) - Trò chuyện về một số người thân của trẻ, nhắc nhở trẻ không được đi theo người lạ mặt.	(08/11/2024) - TC: Làm theo lời cô - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.	

	khi chơi với đồ vật: cho hạt, đất nặn, xúc xắc...vào miệng, mũi, tai, rốn của mình và của bạn - TC: Giúp bà cất đồ dùng			- TC : Tạo dáng người thân trong gia đình		
	(11/11/2024) - Hướng dẫn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách. -TC: Mẹ giúp con	(12/11/2024) - Quan sát, sờ nắn, nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi . - TC: Nghe âm thanh tìm đồ vật	(13/11/2024) - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc đội mũ khi đi nắng, mặc quần áo ấm khi trời lạnh đi giày dép,.. - TC: Khuôn mặt cảm xúc	(14/11/2024) - Chơi góc thao tác vai. - TC: Tạo dáng người thân trong gia đình	(15/11/2024) - TC: Luyện phát âm - Liên hoan văn nghệ - Vệ sinh cuối tuần.	
Nhánh 2	(18/11/2024) - Quan sát	(19/11/2024) - Quan sát	(20/11/2024) Nghỉ lễ	(21/11/2024) - Cất đồ chơi	(22/11/2024) - TC: Cái gì	

	tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động không an toàn khi chơi với đồ vật: cho hạt, đất nặn, xúc xắc...vào miệng, mũi, tai, rốn của mình và của bạn - TC: Nghe âm thanh tìm đồ vật	tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc đội mũ khi đi nắng, mặc quần áo ấm khi trời lạnh đi giày dép,.. - TC "Bé chọn đúng đồ dùng theo kí hiệu"	vào hộp và cất lên giá - TC: Chọn đồ dùng theo yêu cầu của cô	kêu thê - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần	
	(25/11/2024) - Bé cất đồ dùng đúng nơi qui định - TC: Đồ bé caisd gì đây?	(26/11/2024) - Chơi góc hoạt động với đồ vật. - TC: Nghe âm thanh đoán tên đồ vật.	(27/11/2024) - Làm quen thơ: Các bạn của bé - TC: Bắt chước âm thanh của điện thoại.	(28/11/2024) - Chơi góc thao tác vai. - TC: Bế em, cho em ăn	(29/11/2024) - TC: Nghe âm thanh tìm đồ vật - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:41 19/02/2025
bởi Lưu Thị Tính (ad_mnah_tinh1) – Mầm non An Hưng

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

Tên góc chơi		Mục đích - yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
					Bé và những người thân trong GD	Đồ dùng trong gia đình
Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Góc thao tác vai	- Trẻ làm quen với góc chơi , biết tên đồ chơi, biết thực hiện một số thao tác đơn giản bé em, ru em, tự cài, cởi cúc, buộc dây, xúc cho em ăn...	- Chăm sóc em bé: Bế em, ru em, mặc cởi áo, xúc cho em ăn...	- Giường búp bê, búp bê, quần, áo, mũ nón, giày...	X	X
		- Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, cách sử dụng đồ chơi, có một số thao tác đơn giản nấu đơn giản	- Bé tập nấu, khuấy đảo bột cho búp bê.	- Đồ chơi nấu ăn, bếp, thìa, bát...	X	X
	Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô	- Ghép tranh trang phục người thân, đồ dùng trong gia đình	- Mẫu ghép tranh; Bảng hình rỗng và quân rời: Quân, áo, váy, mũ, bát, thìa, ca, điện thoại, ghế,	X	X

				bàn, máy giặt,.....		
		- Trẻ tập rèn luyện cử động các ngón tay, phối hợp tay mắt để khâu vòng tay, vòng cổ	- Xâu vòng tặng bà, tặng mẹ	- Đồ chơi có lỗ xâu, dây xâu, rổ đựng, quần xâu đồ dùng gia đình:quần, áo, ca, thìa, bát, điện thoại, máy giặt, bàn, ghế,...	x	x
		- Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các vòng - tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô	- Lồng tháp, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp.	x	x
		- Trẻ biết cách chơi trò chơi biết tìm mảnh ghép còn thiếu để ghép vào hình	- Bù chỗ còn thiếu	- Tranh và hình các thành viên trong gia đình còn thiếu tóc, áo, váy, ca,thìa, bát, điện thoại, máy giặt, bàn, ghế,...	x	x
		- Trẻ biết chấp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	- So hình người thân, đồ dùng trong gia đình	Tranh các thành viên trong gia đình và bát, thìa, ca, bàn, ghế, điện thoại, máy giặt,...	x	x

		- Trẻ biết chọn tìm đi đúng đường tránh nơi đi nguy hiểm	- Bé tìm đường về nhà?	- Bảng chơi : Bé tìm đường về nhà.	x	
		- Trẻ làm quen trò chơi, kết hợp xoay tay xoay tháo lắp chai vào miệng chai...	- Lắp xoay ốc vít, lắp ghép, đóng búa cọc, búa bi	Đồ chơi tháo lắp, đóng búa, tháo lắp miệng chai	x	x
	Góc tranh truyện	- Bước đầu làm quen với cách sử dụng đồ dùng văn phòng phẩm đơn giản: sáp màu, hồ dán, giấy màu, đất nặn,...	- Tạo hình: tô, dán, trang trí tranh	- Tranh mẫu. tranh rỗng bé và những người thân, bát, thìa, cốc,... - Nguyên học liệu: sáp màu, keo, vải vụn...	x	x
		- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	- TC: vo giấy làm quả trứng) - TC: Nặn đôi dũa	- NHL: Giấy thủ công, keo, đất nặn,..	x	x
		- Trẻ làm quen với việc cầm sách, thích nhìn vào sách và lật từng trang sách xem tranh, gọi tên được	- Xem tranh, sách truyện album, kể chuyện theo tranh, kể chuyện bằng đồ chơi về những người	- Album về bé và các thành viên trong gia đình, đồ dùng trong gia đình.	x	x

		nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh, tập kể chuyện bằng đồ chơi.	thân trong gia đình bé, đồ dùng trong gia đình			
		- Trẻ biết sử dụng những con rối đơn giản, đồ chơi quen thuộc trong lớp để kể thành câu chuyện đơn giản, dễ hiểu	- Kể chuyện bằng rối, đồ chơi theo ý thích	Rối các thành viên trong gia đình, đồ dùng trong gia đình	X	X
	Góc chơi động	- Trẻ được làm quen với trò chơi, đồ chơi trong góc: xe đun, xe đẩy, xe kéo, chơi với bóng....	- Chơi kéo xe, xe đun xe đẩy, chơi với bóng...	- Xe kéo , xe đun xe đẩy, bóng...	X	X
		- Trẻ biết xếp chồng, xếp sát cạnh các khối thành nhà, cổng, đường đi, bàn ghế, giường theo hướng dẫn của cô	- Xếp nhà, - Xếp cổng - Xếp đường đi - Xếp bàn, ghế, giường	Đồ chơi gạch, các khối	X	X

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH

An Hưng, ngày 31 tháng 10 năm 2024
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:41 19/02/2025
bởi Lưu Thị Tính (ad_mnah_tinh1) – Mầm non An Hưng